

Số: /BC-UBND

Quảng Ngãi, ngày 03 tháng 6 năm 2019

## **BÁO CÁO**

### **Tình hình thực hiện các Dự án ổn định đời sống và sản xuất cho người dân sau tái định cư các dự án thủy lợi, thủy điện trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi**

Thực hiện nội dung Công văn số 2791/BNN-KTHT ngày 23/4/2019 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc đôn đốc lập Dự án ổn định đời sống và sản xuất cho người dân sau tái định cư các dự án thủy lợi, thủy điện, UBND tỉnh Quảng Ngãi báo cáo tiến độ lập, thẩm định, phê duyệt và thực hiện các dự án như sau:

Trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi có 03 dự án thủy lợi, thủy điện có di dân, tái định cư với quy mô lớn, gồm: Thủy điện Hà Nang, thủy điện Đakđrinh, Hồ chứa nước Nước Trong với tổng vốn 1.360,82 tỷ đồng để tái định cư cho 773 hộ và bồi thường, hỗ trợ 4.703 hộ bị ảnh hưởng khi Nhà nước thu hồi đất, trong đó:

- Dự án Thủy điện Hà Nang thực hiện trên địa bàn xã Trà Thủy, Trà Hiệp, huyện Trà Bồng, tỉnh Quảng Ngãi với tổng vốn 21,58 tỷ đồng để bồi thường, hỗ trợ và tái định cư (104 hộ tái định cư và 87 hộ bị ảnh hưởng);

- Dự án thủy điện Đakđrinh được Thủ tướng Chính phủ cho phép đầu tư dự án tại Công văn số 1519/CP-CN ngày 05/11/2003, thực hiện trên địa bàn hai huyện: huyện Sơn Tây (tỉnh Quảng Ngãi) và huyện KonPlông (tỉnh Kon Tum) với tổng vốn 683,1 tỷ đồng để bồi thường, hỗ trợ và tái định cư (204 hộ tái định cư và 2.601 hộ bị ảnh hưởng);

- Dự án Hồ chứa nước Nước Trong được Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phê duyệt dự án đầu tư tại Quyết định số 2452/QĐ-BNN-XD ngày 21/9/2005. Trong đó, hợp phần di dân, tái định cư Hồ chứa nước Nước Trong là một hợp phần thuộc dự án Hồ chứa nước Nước Trong được thực hiện trên địa bàn 02 huyện: huyện Sơn Hà và huyện Tây Trà, tỉnh Quảng Ngãi, với tổng vốn 656,14 tỷ đồng để bồi thường, hỗ trợ và tái định cư (465 hộ tái định cư và 2.015 hộ bị ảnh hưởng).

Các dự án thủy lợi, thủy điện nêu trên không thuộc phạm vi điều chỉnh tại Quyết định số 64/2014/QĐ-TTg ngày 18/11/2014 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách đặc thù về di dân, tái định cư các dự án thủy lợi, thủy điện. Tuy nhiên, thực tế đời sống của nhân dân tái định cư bị ảnh hưởng bởi các dự án Hồ chứa nước Nước Trong, thủy điện Hà Nang và thủy điện Đakđrinh còn nhiều khó khăn do cơ sở hạ tầng vùng tái định cư chưa đồng bộ, chưa được kiên cố hóa; các khu tái định cư thiếu đất sản xuất và đặc

điểm địa hình vùng miền núi rất khó khăn trong sản xuất nông nghiệp. Do vậy, để giải quyết các khó khăn nêu trên UBND tỉnh Quảng Ngãi đã có Tờ trình số 03/TTr-UBND ngày 20/01/2016 về việc cho phép lập dự án Hỗ trợ ổn định đời sống và sản xuất cho người dân sau tái định cư các dự án thủy lợi, thủy điện trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi đề nghị Thủ tướng cho phép tỉnh Quảng Ngãi được áp dụng chính sách quy định tại Quyết định số 64/2014/QĐ-TTg ngày 18/11/2014 của Thủ tướng Chính phủ với nội dung chi tiết của các dự án như sau:

**1. Dự án Hỗ trợ ổn định đời sống và sản xuất cho người dân sau tái định cư hồ chứa nước Nước Trong, tỉnh Quảng Ngãi**

***1. Tiểu dự án 01: Hỗ trợ ổn định đời sống và sản xuất cho người dân sau tái định cư hồ chứa nước Nước Trong trên địa bàn huyện Sơn Hà.***

a) Tên tiểu dự án: Hỗ trợ ổn định đời sống và sản xuất cho người dân sau tái định cư hồ chứa nước Nước Trong trên địa bàn huyện Sơn Hà.

b) Chủ đầu tư: UBND huyện Sơn Hà.

c) Địa điểm xây dựng: Xã Sơn Bao và thị trấn Di Lăng, huyện Sơn Hà.

d) Mục tiêu đầu tư

- Ổn định đời sống cho 103 hộ dân thuộc diện di dời, tái định cư phục vụ xây dựng hồ chứa nước Nước Trong trên địa bàn huyện Sơn Hà; giảm tỷ lệ hộ nghèo trên địa bàn xã Sơn Bao và thị trấn Di Lăng.

- Đầu tư đồng bộ hạ tầng kỹ thuật phục vụ phát triển kinh tế - xã hội như: Đường vào khu tái định cư, nước sinh hoạt hợp vệ sinh, xây dựng nhà sinh hoạt văn hóa cho người dân tổ chức hội họp trong các ngày lễ.

- Hỗ trợ đầu tư sản xuất lương thực, thực phẩm, bảo đảm an ninh lương thực, tăng tỷ lệ hộ chăn nuôi, nâng cao kỹ năng và xây dựng tập quán sản xuất, chăn nuôi cho đồng bào dân tộc thiểu số, tạo sự chuyển dịch về cơ cấu kinh tế nông nghiệp, nâng cao thu nhập, giảm nghèo bền vững cho người dân.

- Nâng cao độ che phủ rừng nhằm tăng khả năng phòng hộ cho hồ chứa nước Nước Trong và bảo vệ môi trường sinh thái. Bảo đảm an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội.

e) Quy mô dự án

e.1) Hỗ trợ chuyển đổi cây trồng, vật nuôi có giá trị kinh tế cao:

- Hỗ trợ vật nuôi có giá trị kinh tế cao:

+ Loại vật nuôi cần hỗ trợ: Bò cái sinh sản giống bò vàng địa phương hoặc heo cái sinh sản.

+ Số hộ được hỗ trợ: 103 hộ.

+ Số lượng vật nuôi: 103 con (01 con/01hộ).

- Hỗ trợ làm chuồng trại chăn nuôi: 01 hộ/01 công trình.
- Hỗ trợ tiền mua giống cỏ chăn nuôi bò: 5,65 ha.
- Hỗ trợ bảo vệ và phát triển rừng sản xuất: 160,10 ha.
- Hỗ trợ công tác phục hồi 13ha ruộng để phục vụ sản xuất nông nghiệp.

e.2) Hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng:

- Khu tái định cư Suối Tê, xã Sơn Bao:
  - + Xây dựng đường bê tông xi măng vào khu tái định cư Suối Tê với tổng chiều dài 1,5 km.
  - + Xây dựng mới nhà sinh hoạt văn hóa tại điểm tái định cư Suối Tê.
  - + Xây dựng đường nội bộ tại khu tái định cư Suối Tê là 1,5 km
  - + Xây dựng đường bê tông xi măng từ Di Lăng đi Sơn Bao (Cầu Tà Man 2 đến hồ chứa nước Nước Trong) là 8 km.
- Khu tái định cư Đồi Gu, thị trấn Di Lăng:
  - + Xây dựng đường nội bộ tại khu tái định cư: 2 km.
  - + Xây dựng đường bê tông nông thôn từ Trung tâm thị trấn Di Lăng đến khu tái định cư Đồi Gu, thị trấn Di Lăng: 5 km
  - + Xây dựng Kè chống sạt lở khu tái định cư chiều dài 300 m.
  - + Đầu tư 10 giếng đào + máy bơm.

f) Tổng mức đầu tư: Khoảng **87,6 tỷ đồng** (kinh phí này sẽ được chuẩn xác trong quá trình lập, phê duyệt dự án đầu tư).

g) Nguồn vốn đầu tư: Vốn ngân sách và các nguồn hợp pháp khác.

h) Thời gian thực hiện dự án: Giai đoạn 2016-2020.

**2. Tiểu dự án 02: Hỗ trợ ổn định đời sống và sản xuất cho người dân sau tái định cư hồ chứa nước Nước Trong trên địa bàn huyện Tây Trà.**

a) Tên tiểu dự án: Hỗ trợ ổn định đời sống và sản xuất cho người dân sau tái định cư hồ chứa nước Nước Trong trên địa bàn huyện Tây Trà.

b) Chủ đầu tư: UBND huyện Tây Trà.

c) Địa điểm xây dựng: Các xã: Trà Phong, Trà Xinh và Trà Thọ, huyện Tây Trà.

d) Mục tiêu đầu tư

- Ổn định đời sống và sản xuất cho 225 hộ gia đình thuộc diện phải di dời, tái định cư phục vụ xây dựng hồ chứa nước Nước Trong thuộc các xã Trà Thọ, Trà Xinh và Trà Xinh, huyện Tây Trà.

- Tạo điều kiện giải quyết việc làm, ổn định đời sống cho người dân

sau khi đến khu tái định cư mới ổn định được đời sống, an cư lạc nghiệp.

- Nâng cấp, mở rộng các tuyến đường nội vùng hiện hữu, góp phần khắc phục tình trạng sạt lở, sụt lún, ách tắc giao thông trong mùa mưa lũ; kịp thời giải quyết những khó khăn, bức xúc của người dân, tạo điều kiện giao thông thuận lợi giữa Trung tâm xã Trà Thọ với các khu tái định cư của dự án hồ chứa nước Nước Trong.

e) Quy mô dự án

e.1) Hỗ trợ các chính sách sản xuất và ổn định đời sống:

- Hỗ trợ chuyển đổi giống cây trồng, vật nuôi có giá trị kinh tế cao:

+ Hỗ trợ một lần tiền mua giống chuyển từ cây trồng hàng năm sang cây trồng lâu năm, bao gồm các loại giống cây trồng: Huỳnh đàn lõi đỏ (cây Sưa), quế địa phương (quế Trà Bồng), bời lời đỏ. Tổng số hộ được hỗ trợ 224 hộ.

+ Hỗ trợ 02 lần tiền mua giống gia súc, bao gồm giống Bò vàng địa phương và giống trâu. Tổng số hộ được hỗ trợ 224 hộ.

+ Hỗ trợ thêm các chính sách đối với các hộ nghèo để phát triển sản xuất, chăn nuôi (xây dựng chuồng trại, trồng cỏ). Tổng số hộ được hỗ trợ 73 hộ.

- Hỗ trợ bảo vệ rừng, phát triển rừng và sản xuất nông, lâm kết hợp: Hỗ trợ một lần cho các hộ để mua giống, phân bón và chi phí một phần nhân công để trồng rừng sản xuất. Tổng số hộ được hỗ trợ 212 hộ, tổng diện tích trồng rừng 223 ha.

- Hỗ trợ lao động có nhu cầu đào tạo nghề chuyển đổi nghề nghiệp và việc làm:

+ Hỗ trợ học nghề ngắn hạn: Tổng số lao động nông thôn được hỗ trợ học nghề ngắn hạn là 224 lao động.

+ Hỗ trợ học nghề có trình độ trung cấp, cao đẳng: Tổng số học sinh được hỗ trợ 50 học sinh.

e.2) Sửa chữa, nâng cấp hạ tầng cơ sở thiết yếu tại các khu tái định cư:

- Công trình giao thông: Sửa chữa, nâng cấp các tuyến đường nội vùng hồ chứa nước Nước Trong, tổng chiều dài toàn tuyến 24,5 km (Tuyến đường số 2 hồ chứa nước Nước Trong, tổng chiều dài 15 km; tuyến đường số 3 hồ chứa nước Nước Trong, tổng chiều dài 5,5 km; tuyến đường số 4 hồ chứa nước Nước Trong, tổng chiều dài 4,0 km).

- Công trình công thoát nước: Làm mới khoảng 20 công bao gồm: 08 công bản L=2,0 m; 05 công bản L=1,5 m; 07 công bản L=1,0 m.

- Công trình thủy lợi, nước sinh hoạt, gồm:

+ Hệ thống thủy lợi kết hợp nước sinh hoạt khu tái định cư Bắc Nguyên

2.

- + Hệ thống thủy lợi kết hợp nước sinh hoạt khu tái định cư Suối Y.
- + Hệ thống thủy lợi kết hợp nước sinh hoạt khu tái định cư Sờ Lác.
- + Hệ thống thủy lợi kết hợp nước sinh hoạt khu tái định cư Giờ Lao.

f) Tổng mức đầu tư: Khoảng **159,5 tỷ đồng** (kinh phí này sẽ được chuẩn xác trong quá trình lập, phê duyệt dự án đầu tư).

g) Nguồn vốn đầu tư: Vốn ngân sách và các nguồn hợp pháp khác.

h) Thời gian thực hiện dự án: Giai đoạn 2016-2020.

### **2. Dự án Hỗ trợ ổn định đời sống và sản xuất cho người dân sau tái định cư thủy điện Hà Nang, huyện Trà Bồng**

a) Tên dự án: Hỗ trợ ổn định đời sống và sản xuất cho người dân sau tái định cư thủy điện Hà Nang, huyện Trà Bồng.

b) Chủ đầu tư: UBND huyện Trà Bồng.

c) Địa điểm xây dựng: Xã Trà Thủy, huyện Trà Bồng.

d) Mục tiêu đầu tư

- Ổn định, nâng cao chất lượng cuộc sống cho nhân dân tại nơi tái định cư.

- Giảm nghèo thông qua việc tạo đất sản xuất, đảm bảo an ninh lương thực tại chỗ.

- Tạo việc làm, tăng thêm thu nhập cho người dân, từng bước giảm nghèo cho khu vực.

- Khai thác có hiệu quả tiềm năng, đất đai và nguồn nước trong khu vực.

- Tạo thuận lợi cho lưu thông vận chuyển nông sản, trao đổi hàng hóa giữa nhân dân vùng tái định cư với trung tâm xã.

e) Quy mô dự án

Gồm 03 hạng mục: Hạng mục khai hoang lấy đất sản xuất kết hợp xây dựng công trình thủy lợi; hạng mục nâng cấp đường giao thông; hạng mục hỗ trợ chuyển đổi sang cây trồng, vật nuôi có giá trị kinh tế cao.

f) Tổng mức đầu tư: Khoảng **57,9 tỷ đồng** (kinh phí này sẽ được chuẩn xác trong quá trình lập, phê duyệt dự án đầu tư).

g) Nguồn vốn đầu tư: Vốn ngân sách và các nguồn hợp pháp khác.

h) Thời gian thực hiện dự án: Giai đoạn 2016-2020.

### **3. Dự án Hỗ trợ ổn định đời sống và sản xuất cho người dân sau tái định cư thủy điện Đăkdrinh, huyện Sơn Tây**

a) Tên dự án: Hỗ trợ ổn định đời sống và sản xuất cho người dân sau

tái định cư thủy điện Đăkđrinh, huyện Sơn Tây.

b) Chủ đầu tư: UBND huyện Sơn Tây.

c) Địa điểm xây dựng: Các xã: Sơn Dung, Sơn Long và Sơn Liên, huyện Sơn Tây.

d) Mục tiêu đầu tư

- Ổn định đời sống cho 127 hộ dân thuộc diện di dời, tái định cư phục vụ xây dựng thủy điện Đăkđrinh; giảm tỷ lệ hộ đói, hộ nghèo trên địa bàn các xã: Sơn Dung, Sơn Long và Sơn Liên.

- Đầu tư đồng bộ hạ tầng kỹ thuật phục vụ phát triển kinh tế - xã hội như: đường vào khu tái định cư, nước sinh hoạt hợp vệ sinh, xây dựng nhà sinh hoạt văn hóa cho người dân tổ chức hội họp trong các ngày lễ.

- Đẩy mạnh sản xuất lương thực, thực phẩm bảo đảm an ninh lương thực, tăng tỷ lệ hộ chăn nuôi, nâng cao kỹ năng và xây dựng tập quán sản xuất, chăn nuôi cho đồng bào dân tộc thiểu số, tạo sự chuyển dịch về cơ cấu kinh tế nông nghiệp, nâng cao thu nhập, giảm nghèo bền vững cho người dân.

e) Quy mô dự án

e.1) Hỗ trợ chuyển đổi cây trồng, vật nuôi có giá trị kinh tế cao:

- Hỗ trợ vật nuôi có giá trị kinh tế cao:

+ Loại vật nuôi cần hỗ trợ: Bò cái sinh sản giống vàng địa phương hoặc trâu cái nội.

+ Số hộ được hỗ trợ: 127 hộ.

+ Số lượng vật nuôi: 127 con (01 con/01hộ).

- Hỗ trợ làm chuồng trại chăn nuôi: 01 hộ/01 công trình

- Hỗ trợ tiền mua giống cỏ chăn nuôi bò: 25,40 ha.

e.2) Hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng:

- Xây dựng mới nhà sinh hoạt văn hóa tại khu tái định cư Nước Vương.

- Xây dựng mới nhà sinh hoạt văn hóa tại khu tái định cư Nước Đóp.

- Đầu tư trang thiết bị nhà sinh hoạt văn hóa tại khu tái định cư An Nhoi 2.

- Đầu tư, nâng cấp nhà sinh hoạt văn hóa tại khu tái định cư Nước Lang.

f) Tổng mức đầu tư: Khoảng **9,28 tỷ đồng** (kinh phí này sẽ được chuẩn xác trong quá trình lập, phê duyệt dự án đầu tư).

g) Nguồn vốn đầu tư: Vốn ngân sách và các nguồn hợp pháp khác.

h) Thời gian thực hiện dự án: Giai đoạn 2016-2020.

Tổng mức đầu tư cho ba Dự án Hỗ trợ ổn định đời sống và sản xuất cho người dân sau tái định cư hồ chứa nước Nước Trong, thủy điện Hà Nang, thủy điện Đăkđrinh tỉnh Quảng Ngãi là gần 315 tỷ đồng (giá thời điểm năm 2016).

Sau khi UBND tỉnh có Tờ trình số 03/TTr-UBND ngày 20/01/2016 về việc cho phép lập dự án Hỗ trợ ổn định đời sống và sản xuất cho người dân sau tái định cư các dự án thủy lợi, thủy điện trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; các Bộ, ngành Trung ương đã có văn bản trả lời cụ thể như sau:

Bộ Tài nguyên và Môi trường có Công văn số 1042/BTNMT-TCQLĐĐ ngày 29/3/2016; Bộ Kế hoạch và Đầu tư có Công văn số 3024/BKHĐT-KTNN ngày 25/4/2016; Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có Công văn số 3627/BNN-KTHT ngày 09/5/2016 và Văn phòng Chính phủ có Công văn số 4697/VPCP-KTN về việc lập Dự án ổn định đời sống và sản xuất cho người dân sau tái định cư các dự án thủy lợi, thủy điện. Theo đó các Bộ, ngành và Văn Phòng Chính phủ đã thống nhất kiến nghị Thủ tướng Chính phủ cho phép lập dự án Hỗ trợ ổn định đời sống và sản xuất cho người dân sau tái định cư các dự án thủy lợi, thủy điện trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi. Tuy nhiên, do nguồn vốn ngân sách nhà nước rất khó khăn nên đề nghị trước mắt, UBND tỉnh Quảng Ngãi xác định tính cấp thiết hỗ trợ khó khăn cho người dân vùng tái định cư, sử dụng nguồn vốn hợp pháp khác hoặc sử dụng nguồn vốn ngân sách địa phương để thực hiện. Việc lập dự án sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước sẽ thực hiện khi có điều kiện về nguồn vốn và quy trình, thủ tục đầu tư dự án sẽ thực hiện theo quy định tại Luật Đầu tư công.

Thực hiện ý kiến của các Bộ, ngành Trung ương, UBND tỉnh Quảng Ngãi đã chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Công Thương, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính phối hợp với UBND các huyện có dự án triển khai thực hiện việc rà soát, lập Dự án hỗ trợ ổn định đời sống và sản xuất cho người dân sau tái định cư các dự án thủy lợi, thủy điện trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi. UBND các huyện Sơn Hà, Sơn Tây, Tây Trà và Trà Bồng đã thực hiện việc khảo sát, lập dự án. Tuy nhiên, do nguồn vốn ngân sách địa phương hết sức khó khăn và các dự án nêu trên không có trong danh mục tại Quyết định số 684a/QĐ-UBND ngày 16/12/2016 của UBND tỉnh về việc giao kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 nên chưa có cơ sở trình UBND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư và từ đó đến nay chưa được thực hiện đầu tư.

Theo đề nghị của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Công văn số 2791/BNN-KTHT ngày 23/4/2019 về việc đôn đốc lập Dự án ổn định đời sống và sản xuất cho người dân sau tái định cư các dự án thủy lợi, thủy điện, UBND tỉnh Quảng Ngãi đã chỉ đạo các Sở, ngành liên quan và UBND các huyện rà soát lại hiện trạng, nhu cầu của người dân sau tái định cư các dự án thủy lợi, thủy điện để lập, thẩm định, phê duyệt dự án ổn định đời sống và sản xuất cho người dân sau tái định cư các dự án thủy lợi, thủy điện để thực

hiện trong thời gian đến.

Hiện nay, thực tế đời sống và sản xuất của người dân vùng tái định cư các dự án thủy lợi, thủy điện trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi vẫn còn rất khó khăn, UBND tỉnh Quảng Ngãi kính đề nghị Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét, tổng hợp, trình Thủ tướng Chính phủ bố trí nguồn vốn ngân sách nhà nước để tỉnh Quảng Ngãi thực hiện đầu tư các Dự án hỗ trợ ổn định đời sống và sản xuất cho người dân sau tái định cư thủy lợi, thủy điện trên địa bàn tỉnh trong giai đoạn 2019 – 2020 như trên.

Kính đề nghị Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét, tổng hợp trình Thủ tướng Chính phủ./.

***Nơi nhận:***

- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính;
- UBND các huyện: Sơn Hà, Tây Trà, Trà Bồng, Sơn Tây;
- VPUB, CVP, PCVP(NN), CB-TH;
- Lưu: VT, NN-TNak343..

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Tăng Bính**